



Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Cà Mau  
Email: ubndt@camau.gov.vn  
Cơ quan: Tỉnh Cà Mau  
Ngày ký: 25.11.2019 08:58:38 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 160 /TTr-UBND

Cà Mau, ngày 14 tháng 11 năm 2019

### **TỜ TRÌNH**

**Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng  
khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội,  
huyện U Minh, tỉnh Cà Mau**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Công văn số 7159/BKHĐT-KTNN ngày 01/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định nguồn vốn đối với Dự án khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và kết hợp bến cá Khánh Hội, tỉnh Cà Mau giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Công văn số 236/HĐND-TT ngày 26/10/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thống nhất chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong việc lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công do tỉnh quản lý;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Công văn số 7966/UBND-XD ngày 25/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau,

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, với một số nội dung như sau:

### **I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN**

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Dự án nhóm: Nhóm B.

3. Cấp quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Cấp quyết định điều chỉnh đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau.

6. Địa điểm thực hiện: Xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

7. Tổng mức đầu tư dự án: 134.163.535.000 đồng, trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách trung ương: 113.115.335.000 đồng.

- Nguồn vốn ngân sách địa phương: 21.048.200.000 đồng.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

### **II. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BÁO CÁO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

1. Sự cần thiết điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:

Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12/7/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi (dự án) tại Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 20/9/2019, với các hạng mục đầu tư gồm: Luồng chạy tàu; Hệ thống báo hiệu; Hệ thống cứu hộ cứu nạn và thông tin liên lạc; Kè bảo vệ bờ khu neo đậu kết hợp neo đậu tàu 200CV; Kè bảo vệ khu neo đậu tàu; Hệ thống trụ neo; Hàng rào tạm; Đường công vụ. Hiện nay dự án đã thực hiện hoàn thành các hạng mục: Nạo vét luồng chạy tàu, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu, bước đầu đã đáp ứng được một phần mục tiêu đề ra của dự án.

Tuy nhiên, để phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển lâu dài của địa phương, đảm bảo thuận lợi cho tàu cá neo đậu tránh trú bão an toàn, đáp ứng điều kiện hậu cần, dịch vụ phát triển nghề cá, phù hợp với hiện trạng công trình, phát huy hơn nữa hiệu quả đầu tư dự án nên cần thiết điều chỉnh dự án. Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chủ đầu tư), đề xuất của Sở Giao thông vận tải (tại Công văn số 1991/SGTVT-KHTC ngày 18/10/2019), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Chủ đầu tư triển khai lập Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Công văn số 7966/UBND-XD ngày 25/10/2019, nội dung và lý do điều chỉnh như sau:

a) Các hạng mục công trình được tiếp tục thực hiện theo chủ trương đầu tư đã được quyết định tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh gồm: Luồng chạy tàu; Hệ thống báo hiệu; Hệ thống trụ neo; Kè bảo vệ bờ khu neo đậu kết hợp neo đậu tàu 200CV.

b) Các hạng mục công trình điều chỉnh:

- Kè bảo vệ khu neo đậu tàu: Điều chỉnh tăng chiều dài tuyến kè từ 300m lên thành 326m về phía kênh Lung Lá (tăng 26m theo ranh giới khu đất mở rộng), cụ thể:

+ Chiều dài: 326,0m.

+ Bề rộng mặt kè: 2,50m.

+ Cao độ mặt kè: +1,950m.

+ Cao độ đáy kè: -2,50m (Hệ cao độ Hòn Dấu).

Lý do điều chỉnh: Trước đây theo dự kiến, phía đầu khu đất quy hoạch xây dựng bến cá Khánh Hội (phía kênh Lung Lá) sẽ đầu tư một đường dân sinh đầu nối từ phía sông Biện Nhị vào tuyến đê quốc phòng (phía sau khu quy hoạch bến cá) để đi về phía cống Biện Nhị, ra đường U Minh - Khánh Hội nên đã để lại một đoạn 26m (từ ranh giới giải phóng mặt bằng khu quy hoạch bến cá trước đây đến kênh Lung Lá) để xây dựng tuyến đường này. Tuy nhiên, hiện nay phía bờ đối diện của kênh Lung Lá người dân địa phương đã hiến đất làm đường đầu nối vào tuyến đê quay để đi về phía cống Biện Nhị, ra đường U Minh - Khánh Hội nên không cần đầu tư tuyến đường dân sinh như dự kiến trước đây trên đoạn này. Do đó, cần thiết điều chỉnh mở rộng khu quy hoạch bến cá hết phần đất 26m này đến sát bờ sông kênh Lung Lá, thuận tiện cho công tác quản lý, cũng như tránh tình trạng tái lấn chiếm của người dân. Từ đó, cần thiết điều chỉnh tăng chiều dài tuyến kè bảo vệ khu neo đậu tàu từ 300m lên thành 326m về phía kênh Lung Lá để bảo vệ khu vực này (theo ranh giới khu đất mở rộng).

- Hàng rào tạm: Điều chỉnh giảm quy mô chiều dài hàng rào từ 621,5m xuống còn 486,7m (phù hợp với ranh giới khu đất điều chỉnh).

Lý do điều chỉnh: Theo dự án trước đây, hàng rào tạm khu quy hoạch bến cá dài 621,5m, có chu vi 03 mặt (trừ mặt chính phía sông Biện Nhị không phải xây dựng hàng rào tạm, còn lại mặt phía sau khu quy hoạch phía đê quay cống Biện Nhị và hai đầu khu đất (phía đầu kênh Lung Lá và phía về cống Biện Nhị) phải xây dựng hàng rào tạm). Tuy nhiên, do điều chỉnh mở rộng phần ranh giới đầu kênh

Lung Lá 26m ra tới bờ sông kênh Lung Lá như nêu trên nên phía mặt này không cần thiết phải xây dựng hàng rào tạm nữa, vì vậy hàng rào tạm khu quy hoạch bên cá chỉ còn lại hai mặt (mặt phía sau khu quy hoạch phía đê quây cống Biện Nhị và mặt đầu khu quy hoạch bên cá phía về cống Biện Nhị); đồng thời, khi triển khai dự án, Chủ đầu tư đã phối hợp với chính quyền địa phương lấy ý kiến người dân về phạm vi giải phóng mặt bằng dự án, theo đó người dân yêu cầu phải để lại một phần đất cho người dân tái định cư tại chỗ sau khi bị giải tỏa (khoảng 35m trở lên tính từ phía đê quây cống Biện Nhị đến khu vực dự án, tức là mặt sau khu quy hoạch bên cá). Do không đầu tư một mặt hàng rào tạm phía kênh Lung Lá và giảm chiều dài phân đất dự kiến giải phóng mặt bằng (chừa lại 35m để người dân tái định cư tại chỗ) nên chiều dài hàng rào tạm khu quy hoạch bên cá phía mặt về cống Biện Nhị cũng giảm xuống, từ đó tổng quy mô chiều dài hàng rào tạm điều chỉnh giảm xuống.

- Đường công vụ: Điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang đường công vụ gồm: tăng chiều rộng mặt đường từ 3,5m lên thành 10m, tăng lề hai bên đường từ 2,0m lên thành 3,0m, tăng chiều rộng nền đường từ 5,5m lên thành 13m; chiều dài và cao độ mặt đường giữ nguyên theo chủ trương đã được phê duyệt trước đây; cụ thể:

- + Chiều dài: 119,0m.
- + Chiều rộng nền đường:  $2 \times 1,5\text{m} + 10\text{m} = 13,0\text{m}$ .
- + Chiều rộng mặt đường: 10,0m.
- + Lề đường 2 bên:  $2 \times 1,5\text{m} = 3,0\text{m}$ .
- + Cao độ mặt đường: +1,80m.

Lý do điều chỉnh: Nhằm tạo điều kiện phát triển trong tương lai, đảm bảo ổn định và thuận lợi hơn cho các phương tiện vận tải đường bộ khi lưu thông ra vào khu vực bên cá đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, thủy hải sản được thông suốt, nhanh chóng hơn.

c) *Hạng mục công trình cắt giảm không thực hiện*: Hệ thống cứu hộ cứu nạn và thông tin liên lạc (gồm 01 ca nô cứu nạn và 01 hệ thống thông tin liên lạc).

Lý do cắt giảm: Vì tình hình thực tế tại cửa sông Khánh Hội đã có các đơn vị liên quan có đủ các thiết bị cứu hộ, cứu nạn nên nhu cầu sử dụng các thiết bị nêu trên là không cấp thiết; đồng thời, nếu đầu tư nhưng để lâu dài không sử dụng sẽ bị hư hỏng và phải cử người trông coi, bảo dưỡng sẽ tốn kém chi phí đầu tư và quản lý.

2. Đơn vị lập Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

4. Đơn vị phối hợp thẩm định: Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện U Minh.

4. Hình thức thẩm định: Lấy ý kiến bằng văn bản.

### III. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

1. Tờ trình số 709/TTr-SNN ngày 28/10/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Báo cáo số 1728/BC-SNN ngày 28/10/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

3. Báo cáo số 454/BC-SKHĐT ngày 06/11/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau để làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh (VIC);
- Ban KT-NS HĐND tỉnh (VIC);
- Các Sở: KH&ĐT, TP, NN&PTNT, GTVT (VIC);
- Ban Quản lý các cảng cá (VIC);
- CVP, các PVP UBND tỉnh (VIC);
- Phòng: QH-XD (Phg12), TH, KT, NN-TN;
- Lưu: VT, M.A05/11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Văn Bi**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng 12 năm 2019

**Dự thảo**

### NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU KHÓA IX KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số 160/TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số...../BC-HĐND ngày.....tháng 11 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa IX, Kỳ họp thứ Mười Một đã thảo luận và thống nhất,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, với một số nội dung sau đây:

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm bảo đảm thuận lợi cho tàu cá neo đậu tránh trú bão an toàn, giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và phương tiện khai thác hải sản khi có giông bão xảy ra; đồng thời, đáp ứng điều kiện hậu cần dịch vụ phát triển nghề cá của tỉnh, đảm bảo an toàn giao thông thủy và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Các hạng mục công trình được tiếp tục thực hiện theo chủ trương đầu tư đã được quyết định tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh gồm: Luồng chạy tàu; Hệ thống báo hiệu; Hệ thống trụ neo; Kè bảo vệ bờ khu neo đậu kết hợp neo đậu tàu 200CV.

b) Các hạng mục công trình điều chỉnh:

- Kè bảo vệ khu neo đậu tàu: Điều chỉnh tăng chiều dài tuyến kè từ 300m lên thành 326m về phía kênh Lung Lá (tăng 26m theo ranh giới khu đất mở rộng), cụ thể:

+ Chiều dài: 326,0m.

+ Bề rộng mặt kè: 2,50m.

+ Cao độ mặt kè: +1,950m.

+ Cao độ đáy kè: -2,50m (Hệ cao độ Hòn Dấu).

- Hàng rào tạm: Điều chỉnh giảm quy mô chiều dài hàng rào từ 621,5m xuống còn 486,7m (phù hợp với ranh giới khu đất điều chỉnh).

- Đường công vụ: Điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang đường công vụ gồm: tăng chiều rộng mặt đường từ 3,5m lên thành 10m, tăng lề hai bên đường từ 2,0m lên thành 3,0m, tăng chiều rộng nền đường từ 5,5m lên thành 13m; chiều dài và cao độ mặt đường giữ nguyên theo chủ trương đã được phê duyệt trước đây; cụ thể:

+ Chiều dài: 119,0m.

+ Chiều rộng nền đường:  $2 \times 1,5\text{m} + 10\text{m} = 13,0\text{m}$ .

+ Chiều rộng mặt đường: 10,0m.

+ Lề đường 2 bên:  $2 \times 1,5\text{m} = 3,0\text{m}$ .

+ Cao độ mặt đường: +1,80m.

c) Hạng mục công trình cắt giảm không thực hiện: Hệ thống cứu hộ cứu nạn và thông tin liên lạc (gồm 01 ca nô cứu nạn và 01 hệ thống thông tin liên lạc).

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 134.163.535.000 đồng.

- Ngân sách Trung ương: 113.115.335.000 đồng.

- Ngân sách tỉnh: 21.048.200.000 đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách trung ương hỗ trợ trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và ngân sách tỉnh Cà Mau.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2016 - 2020.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa IX, Kỳ họp thứ Mười Một thông qua ngày.....tháng 12 năm 2019./.

**CHỦ TỊCH**

*Nơi nhận:*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**Trần Văn Hiện**



## BÁO CÁO TỔNG HỢP Ý KIẾN ĐÓNG GÓP

**Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau**

*(Kèm theo Công văn số: 3021 /SKHĐT-TH ngày 08/11/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)*

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 7850/UBND-TH ngày 22/10/2019 về việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng văn bản trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp cuối năm 2019, Công văn số 7966/UBND-XD ngày 25/10/2019 về việc điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT (Chủ đầu tư), Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau và đã gửi lấy ý kiến đóng góp của các đơn vị có liên quan (tại Công văn số 2958/SKHĐT-TH ngày 31/10/2019), đến nay đã nhận được ý kiến đóng góp của 7/7 đơn vị đã gửi.

Về cơ bản các đơn vị đã thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh. Đối với các ý kiến góp ý bổ sung, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu bổ sung vào nội dung các dự thảo.

*(Gửi kèm theo văn bản ý kiến của các đơn vị)*

Trên đây là Báo cáo tổng hợp, giải trình ý kiến đóng góp dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau./.



Ký bởi: Sở Kế hoạch và Đầu tư  
Email: sokhdt@camau.gov.vn  
Cơ quan: Tỉnh Cà Mau  
Ngày ký: 08.11.2019 08:28:34 +07:00  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**UBND TỈNH CÀ MAU**  
**SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

Số: 454/BC-SKHĐT

Cà Mau, ngày 06 tháng 11 năm 2019

## **BÁO CÁO**

**Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư  
Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá  
kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Tờ trình số 709/TTr-BQLNN ngày 28/10/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; trên cơ sở tổng hợp ý kiến và kết quả thẩm định của các cơ quan có liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau như sau:

### **Phần thứ nhất**

## **TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH**

### **I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH**

Hồ sơ tài liệu do Sở Nông nghiệp và PTNT gửi thẩm định gồm:

1. Tờ trình số 709/TTr-BQLNN ngày 28/10/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Báo cáo số 1728/BC-SNN ngày 28/10/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

### **II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỀ THẨM ĐỊNH**

1. Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;
2. Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

3. Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

4. Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020;

5. Công văn số 7159/BKHĐT-KTNN ngày 01/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định nguồn vốn đối với dự án Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và kết hợp bến cá Khánh Hội, tỉnh Cà Mau giai đoạn 2016 – 2020;

6. Công văn số 236/HĐND-TT ngày 26/10/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thống nhất chủ trương đầu tư dự án Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

7. Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

8. Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong việc lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công do tỉnh quản lý;

9. Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

10. Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

11. Công văn số 7966/UBND-XD ngày 25/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

### **III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH**

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
2. Đơn vị phối hợp thẩm định: Sở Xây dựng; Sở Tài chính; Sở Giao thông vận tải; Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện U Minh.
3. Hình thức thẩm định: Lấy ý kiến bằng văn bản.

**Phần thứ hai**

**Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
KHU NEO ĐẬU TRÁNH TRÚ BÃO CHO TÀU CÁ KẾT HỢP  
BÊN CÁ KHÁNH HỘI, HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

**I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN VÀ ĐỀ XUẤT CỦA SỞ  
NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT:**

1. Tên dự án: Xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bên cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.
2. Dự án nhóm: Nhóm B.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh.
5. Tên chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cà Mau.
6. Địa điểm thực hiện: Xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 134.163.535.000 đồng.
8. Nguồn vốn đề nghị thẩm định:
  - Nguồn vốn ngân sách trung ương 113.115.335.000 đồng.
  - Nguồn vốn ngân sách địa phương 21.048.200.000 đồng.
9. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định: Lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT.
10. Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.
11. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.
12. Các thông tin khác (nếu có):

**II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP**

**1. Sở Xây dựng (Công văn số 3323/SXD-QLXD ngày 04/11/2019):**

- Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư đã được Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 7966/UBND-XD ngày 25/10/2019.
- Về vị trí xây dựng cụ thể của công trình, do chưa có bản vẽ chi tiết, cũng như các thông tin về quy hoạch của công trình nên chưa có cơ sở góp ý. Đề nghị khi triển khai thực hiện phải đảm bảo đúng theo nội dung đã được UBND huyện U Minh cấp phép quy hoạch (điều chỉnh) tại Công văn số 39/GPQH-UBND ngày 24/12/2018.
- Về quy mô xây dựng: Sở Nông nghiệp và PTNT vừa là chủ đầu tư, vừa là Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành sẽ xác định và tham mưu, đề xuất cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Theo báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư, tổng mức đầu tư của dự án sau điều chỉnh, cơ cấu nguồn vốn, thời gian thực hiện không thay đổi so với dự án được duyệt trước đây.

**2. Sở Tài chính (Công văn số 3588/STC-TCĐT ngày 30/10/2019):**

Thông nhất Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, không có ý kiến đóng góp thêm.

**3. Sở Giao thông vận tải (Công văn số 2097/SGTVT-KHTC ngày 30/10/2019):**

Thông nhất Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

**4. UBND huyện U Minh (Công văn số 3687/UBND-KT ngày 31/10/2019):**

Thông nhất với nội dung báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư.

**5. Sở Tài nguyên và Môi trường (không có văn bản đóng góp ý kiến thẩm định).**

### **III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH**

**1. Sự cần thiết đầu tư dự án:**

Việc điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau đã được lãnh đạo UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 7966/UBND-XD ngày 25/10/2019.

**2. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định:**

Thành phần hồ sơ trình thẩm định đã cơ bản đáp ứng theo yêu cầu tại Điều 20 Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ.

**3. Sự phù hợp với mục tiêu chiến lược, kế hoạch và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng, lãnh thổ, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực:**

Việc đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

**4. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án:**

Chủ đầu tư đã phân loại dự án phù hợp theo quy định tại Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ.

**5. Các nội dung cụ thể trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án:**

Nhìn chung các nội dung trong Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã cơ bản đáp ứng theo quy định tại Điều 36 Luật Đầu tư công. Một số nội dung cụ thể như sau:

5.1. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư:

a) Mục tiêu đầu tư: Nhằm bảo đảm thuận lợi cho tàu cá neo đậu tránh trú bão an toàn, giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và phương tiện khai thác hải sản khi có giông bão xảy ra; đồng thời, đáp ứng điều kiện hậu cần dịch vụ phát triển nghề cá của tỉnh, đảm bảo an toàn giao thông thủy và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Quy mô đầu tư:

b.1) Các hạng mục công trình được tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh gồm: Luồng chạy tàu; Hệ thống báo hiệu; Hệ thống trụ neo; Kè bảo vệ bờ khu neo đậu kết hợp neo đậu tàu 200CV.

b.2) Các hạng mục công trình điều chỉnh:

- Kè bảo vệ khu neo đậu tàu: Điều chỉnh tăng chiều dài tuyến kè từ 300m lên thành 326m về phía kênh Lung Lá (tăng 26m theo ranh giới khu đất mở rộng), cụ thể:

+ Chiều dài: 326,0m.

+ Bề rộng mặt kè: 2,50m.

+ Cao độ mặt kè: +1,950m.

+ Cao độ đáy kè: -2,50m (Hệ cao độ Hòn Dấu).

- Hàng rào tạm: Điều chỉnh giảm quy mô chiều dài hàng rào từ 621,5m xuống còn 486,7m (phù hợp với ranh giới khu đất điều chỉnh).

- Đường công vụ: Điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang đường công vụ gồm: tăng chiều rộng mặt đường từ 3,5m lên thành 10m, tăng lề hai bên đường từ 2,0m lên thành 3,0m, tăng chiều rộng nền đường từ 5,5m lên thành 13m; chiều dài và cao độ mặt đường giữ nguyên theo chủ trương đã được phê duyệt trước đây; cụ thể :

+ Chiều dài: 119,0m.

+ Chiều rộng nền đường:  $2 \times 1,5m + 10m = 13,0m$ .

+ Chiều rộng mặt đường: 10,0m.

+ Lề đường 2 bên:  $2 \times 1,5m = 3,0m$ .

+ Cao độ mặt đường: +1,80m.

b.3) Hạng mục công trình cắt giảm không thực hiện: Hệ thống cứu hộ cứu nạn và thông tin liên lạc (gồm 01 ca nô cứu nạn và 01 hệ thống thông tin liên lạc).

Đây là quy mô đầu tư, chi phí đầu tư dự kiến của dự án, trong quá trình lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án điều chỉnh, đề nghị Chủ đầu tư, cơ quan thẩm định dự án, các đơn vị có liên quan rà soát, xác định quy mô đầu tư, chi phí đầu tư dự án đảm bảo phù hợp theo quy định hiện hành, đảm bảo hiệu quả đầu tư dự án.

c) *Địa điểm, phạm vi đầu tư:* Xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

5.2. *Chủ đầu tư:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5.3. *Dự kiến tổng mức đầu tư:* 134.163.535.000 đồng.

5.4. *Nguồn vốn đầu tư:*

- Ngân sách Trung ương: 113.115.335.000 đồng.

- Ngân sách tỉnh: 21.048.200.000 đồng.

5.5. *Dự kiến tiến độ thực hiện:* Năm 2016 – 2020.

5.6. *Giải pháp bảo vệ môi trường:* Trong quá trình thi công dự án, tiếng ồn, khói bụi, chất thải, hoạt động của các phương tiện thi công,... sẽ có ảnh hưởng nhất định đến môi trường xung quanh. Vì vậy trong quá trình thực hiện, chủ đầu tư cần phối hợp chặt chẽ với đơn vị thi công và đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện tốt các giải pháp giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường theo quy định.

5.7. *Phân chia dự án thành phần:* Không.

5.8. *Các giải pháp tổ chức thực hiện:* Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

#### **6. Hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường phát triển bền vững:**

Sau khi dự án hoàn thành sẽ góp phần bảo đảm thuận lợi cho tàu cá neo đậu tránh trú bão an toàn, giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và phương tiện khai thác hải sản khi có giông bão xảy ra, đồng thời đáp ứng điều kiện hậu cần dịch vụ phát triển nghề cá của tỉnh, đảm bảo an toàn giao thông thủy và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

#### **IV. KẾT LUẬN**

Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau do Sở Nông nghiệp và PTNT lập cơ bản phù hợp theo quy định của Luật Đầu tư công. Đây là dự án nhóm B, sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ, việc điều chỉnh quy mô đầu tư không làm tăng tổng mức đầu tư dự án nên không phải thẩm định lại nguồn vốn và khả năng cân đối vốn theo quy định tại khoản 4 Điều 40 Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo quy định tại Điều 27 Luật Đầu tư công để triển khai các bước tiếp theo.

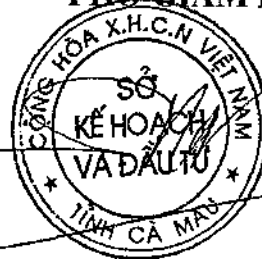
Sở Nông nghiệp và PTNT vừa là chủ đầu tư, vừa là Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trong quá trình lập và thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án, đề nghị thực hiện trình tự, thủ tục điều chỉnh dự án theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo mục tiêu và hiệu quả đầu tư dự án.

Trên đây là ý kiến thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, Sở Kế hoạch và Đầu tư xin báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định. / *kh*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các Sở: NN&PTNT, GTVT;  
TC; TN&MT (VIC);
- UBND huyện U Minh (VIC);
- Ban Giám đốc (VIC);
- Lưu: TH, VP, Hg245.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Chí Thiện**





Người ký: Sở Nông  
nghiệp và Phát triển nông  
thôn  
Email:  
sonnptnt@camau.gov.vn  
Cơ quan: Tỉnh Cà Mau  
Thời gian ký: 28.10.2019  
16:23:41 +07:00

UBND TỈNH CÀ MAU  
SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT

Số: 709 /TT-SNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 28 tháng 10 năm 2019

### TỜ TRÌNH

V/v thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (điều chỉnh)  
Dự án Đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá  
Khánh Hội huyện U Minh tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư Cà Mau.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Công văn số 7159/BKHĐT-KTNN ngày 01/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn Dự án Đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội huyện U Minh tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi (dự án) đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Công văn số 7966/UBND-XD ngày 25/10/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh Dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Công văn số 2898/SKHĐT-TH ngày 25/10/2019 của Sở KH&ĐT tỉnh Cà Mau về việc gửi hồ sơ báo cáo điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh tỉnh Cà Mau,

Hiện nay, dự án triển khai thực hiện hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu, bước đầu đã đáp ứng được một phần mục tiêu đề ra của dự án (Quyết định phê duyệt dự án số 1614/QĐ-UBND ngày

20/9/2019 với tổng mức đầu tư 134 tỷ đồng gồm các hạng mục chính: Nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu; Kè bảo vệ bờ kết hợp neo đậu tàu 200CV và kè bảo vệ bờ khu neo đậu; Hàng rào tạm; Đường công vụ). Tuy nhiên, để phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển lâu dài của địa phương, đảm bảo thuận lợi cho tàu cá neo đậu tránh trú bão an toàn, đáp ứng điều kiện hậu cần, dịch vụ phát triển nghề cá, phù hợp với hiện trạng công trình, phát huy hiệu quả đầu tư nên việc điều chỉnh dự án là cần thiết.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính trình Sở Kế hoạch & Đầu tư Cà Mau xem xét thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau với các nội dung chính sau:

### I. THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN:

1. Tên dự án: Dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.
2. Dự án nhóm: Nhóm B.
3. Loại và cấp công trình: Công trình giao thông; Cấp IV.
4. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: UBND tỉnh Cà Mau.
5. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Cà Mau.
6. Tên chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau.
7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau
8. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: **134.163.535.000 đồng.**  
(Bằng chữ: Một trăm ba mươi bốn tỷ, một trăm sáu mươi ba triệu, năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng)

Trong đó:	DVT: VNĐ
- Chi phí xây dựng công trình	83.039.354.000
- Chi phí quản lý dự án:	1.500.349.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	6.118.043.000
- Chi phí khác	6.278.552.000
- Chi đền bù, giải phóng mặt bằng	19.353.684.000
- Chi phí dự phòng:	17.873.553.000

### 9. Nguồn vốn đề nghị thẩm định:

- Nguồn vốn đầu tư dự án gồm:

+ Nguồn vốn ngân sách trung ương: 113.115.335.000 đồng gồm chi phí đầu tư xây dựng các hạng mục công trình được quy định trong Nghị định 67/2014/NĐ-CP, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn, chi phí khác và dự phòng

phí tương ứng. Ngân sách Trung ương hỗ trợ theo trương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững giai đoạn 2016÷ 2020.

+ Nguồn vốn ngân sách địa phương: 21.048.200.000 đồng gồm chi phí đền bù giải phóng mặt bằng và dự phòng phí tương ứng.

10. Ngành sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngành nông nghiệp và PTNT.

11. Thời gian thực hiện dự án: 2016-2020.

12. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.

## II. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO:

Kèm theo đây đủ các hồ sơ theo quy định tại Điều 20 của Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công.

Sở NN&PTNT trình Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. *UMLC*

(Kèm theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư).

Nơi nhận:

- Như trên;

- UBND tỉnh;

- Lưu: VT; PQLXDCT.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
SỞ  
NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN  
NÔNG THÔN  
TỈNH CÀ MAU  
Tô Quốc Nam

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**  
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ (ĐIỀU CHỈNH)**

**KHU NEO ĐẬU TRÁNH TRÚ BẢO CHO TÀU CÁ KẾT HỢP BẾN CÁ  
KHÁNH HỘI, HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

**Địa điểm xây dựng:** Xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

**Cơ quan chủ quản dự án:** Ủy ban nhân tỉnh Cà Mau.

**Cơ quan chủ đầu tư dự án:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cà Mau.

**Đơn vị lập báo cáo:** Sở Nông nghiệp & PTNT Cà Mau.

Cà Mau, tháng 10/2019

## BÁO CÁO

### ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

**Dự án: ĐTXD KHU NEO ĐẬU TRÁNH TRÚ BẢO CHO TÀU CÁ KẾT HỢP BÊN CÁ KHÁNH HỘI, HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**



#### I. CĂN CỨ LẬP BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ:

- Căn cứ Luật đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công;
- Căn cứ Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch Hệ thống cảng cá và Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;
- Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Căn cứ Quyết định số 5500/UBND-NNTN ngày 30/7/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Căn cứ Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi (dự án) đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Căn cứ Quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Căn cứ Công văn số 7966/UBND-XD ngày 25/10/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh Dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh tỉnh Cà Mau;

- Văn bản số 2898/SKHĐT-TH ngày 25/10/2019 của Sở KH&ĐT tỉnh Cà Mau về việc gửi hồ sơ báo cáo điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh tỉnh Cà Mau.

## II. THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN:

1. Tên dự án: Dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau
2. Dự án nhóm: Nhóm B
3. Loại và cấp công trình: Công trình giao thông; Cấp IV
4. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: UBND tỉnh Cà Mau
5. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Cà Mau
6. Tên chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau
7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau
8. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 134.163.535.000 đồng.

(Bằng chữ: Một trăm ba mươi bốn tỷ, một trăm sáu mươi ba triệu, năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng)

Trong đó:	DVT: VNĐ
- Chi phí xây dựng công trình:	83.039.354.000
- Chi phí quản lý dự án:	1.500.349.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	6.118.043.000
- Chi phí khác:	6.278.552.000
- Chi đền bù, giải phóng mặt bằng:	19.353.684.000
- Chi phí dự phòng:	17.873.553.000

### 9. Nguồn vốn đề nghị thẩm định:

- Nguồn vốn đầu tư dự án gồm:

+ Nguồn vốn ngân sách trung ương: 113.115.335.000 đồng gồm chi phí đầu tư xây dựng các hạng mục công trình được quy định trong Nghị định 67/2014/NĐ-CP, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn, chi phí khác và dự phòng phí tương ứng. Ngân sách Trung ương hỗ trợ theo chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững giai đoạn 2016-2020.

+ Nguồn vốn ngân sách địa phương: 21.048.200.000 đồng gồm chi phí đền bù giải phóng mặt bằng và dự phòng phí tương ứng.

10. Ngành sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngành nông nghiệp và PTNT.

11. Thời gian thực hiện dự án: 2016-2020.

12. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.

## III. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

### 1. SỰ CẦN THIẾT PHẢI ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN:

Hiện nay dự án đã thực hiện hoàn thành hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu, bước đầu đã đáp ứng được một phần mục tiêu đề ra của dự án (Quyết định phê duyệt dự án số 1614/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 với tổng mức đầu tư 134 tỷ đồng gồm các hạng mục chính: Nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu; Kè bảo vệ bờ kết hợp neo đậu tàu 200CV và kè bảo vệ bờ khu neo đậu; Hàng rào tạm; Đường công vụ). Tuy nhiên, để phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển lâu dài của địa phương, đảm bảo thuận lợi cho tàu cá neo đậu tránh trú bão an toàn, đáp ứng điều kiện hậu cần, dịch vụ phát triển nghề cá, phù hợp với hiện trạng công trình, phát huy hiệu quả đầu tư nên việc điều chỉnh dự án là cần thiết.

## **2. MỤC TIÊU, QUY MÔ, ĐỊA ĐIỂM VÀ PHẠM VI ĐẦU TƯ:**

### **2.1. Mục tiêu đầu tư:**

Dự án: "Đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội" nhằm bảo đảm thuận lợi cho tàu cá neo đậu tránh trú bão an toàn, giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và phương tiện khai thác hải sản khi có giông bão xảy ra, đồng thời đáp ứng điều kiện hậu cần dịch vụ phát triển nghề cá của tỉnh, đảm bảo an toàn giao thông thủy và góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **2.2. Quy mô các hạng mục đầu tư:**

#### **a. Quy mô năng lực:**

\* Theo quyết định 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch Hệ thống cảng cá và Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, quy mô năng lực khu trú bão như sau:

- Số lượng tàu thuyền neo đậu đáp ứng được 700 tàu
- Tàu có công suất lớn nhất 150CV

#### **b. Quy mô hạng mục đầu tư:**

\* Diện tích sử dụng đất sau điều chỉnh: 29,45ha; Trong đó: diện tích xây dựng trên cạn là 3,18ha; diện tích xây dựng dưới nước là: 26,27ha.

#### **b.1. Hạng mục công trình không điều chỉnh:**

\*/ Luồng chạy tàu: Chiều dài tuyến luồng vào khu nước neo đậu là 4.500m, các thông số kỹ thuật của tuyến luồng vào khu neo đậu như sau:

- Từ Km0+000 đến Km4+500 luồng 2 chiều:

- + Bề rộng đáy luồng : B=28,0m.
- + Cao độ đáy luồng : -3,5m (hệ cao độ Hòn Dấu).
- + Độ dốc mái taluy : m=5.
- + Bán kính cong  $R_{min}$  : 100m.
- + Bố trí 3 vũng quay tàu tại Km 0+000, Km 0+550, Km 1+100
- ++ Đường kính vũng quay : 40m.

++ Cao độ đáy : -3,5m (hệ cao độ Hòn Dấu).

++ Ta luy nạo vét : m=5.

**\*/ Hệ thống báo hiệu:**

+ Xây dựng 01 trụ đèn báo cù;

+ Xây dựng 06 cột báo hiệu trên bờ kênh trong phạm vi khu neo đậu. Đối với các đoạn khác trên kênh, tận dụng các cột báo hiệu đường sông có sẵn;

+ Phía ngoài bố trí 02 phao dẫn luồng.

**\*/ Hệ thống trụ neo:** 85 trụ neo dọc hai bên bờ (trong đó không kể 13 trụ trùng vào vị trí kè bờ tận dụng kết hợp với kết cấu kè bờ)

**\*/ Kè bảo vệ bờ khu neo đậu kết hợp neo đậu tàu 200CV:**

+ Chiều dài : 100,0m

+ Chiều rộng : 10,5m

+ Cao độ mặt bên : +1,80m

+ Cao độ đáy bên : -3,5m (Hệ cao độ Hòn Dấu)

**b.2. Hạng mục công trình điều chỉnh, bổ sung:**

**\*/ Kè bảo vệ khu neo đậu tàu (điều chỉnh):** Điều chỉnh tăng thêm chiều dài tuyến kè về phía kênh Lung Lá 26m (theo ranh giới khu đất mở rộng).

+ Chiều dài : 326,0m

+ Bề rộng mặt kè : 2,50m

+ Cao độ mặt kè : +1,950m

+ Cao độ đáy kè : -2,50m (Hệ cao độ Hòn Dấu)

**\*/ Hàng rào tạm (bổ sung):** Điều chỉnh lại quy mô tuyến hàng rào phù hợp với ranh giới khu đất điều chỉnh, tổng chiều dài tuyến hàng rào điều chỉnh là 486,7m.

**\*/ Đường công vụ (bổ sung):** Điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang đường công vụ.

+ Chiều dài : 119,0m

+ Chiều rộng đường :  $2 \times 1,5m + 10m = 13,0m$

+ Chiều rộng mặt đường : 10,0m

+ Lề đường 2 bên :  $2 \times 1,5m = 3,0m$

+ Cao độ mặt đường : +1,80m

**b.3. Hạng mục công trình đề xuất cắt giảm không thực hiện:** Hệ thống cứu hộ cứu nạn và thông tin liên lạc.

+ Ca nô cứu nạn: 01 chiếc

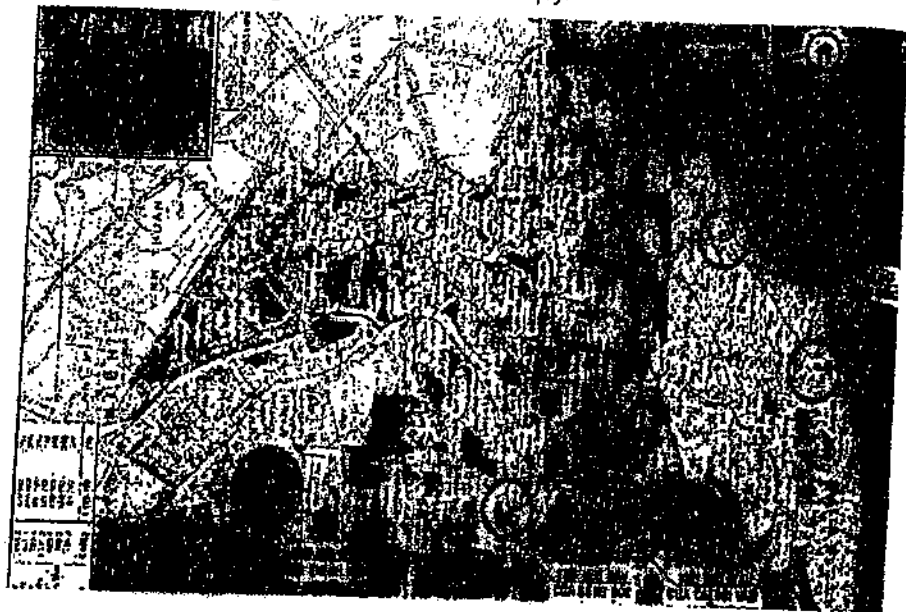
+ Hệ thống thông tin liên lạc: 01 hệ thống



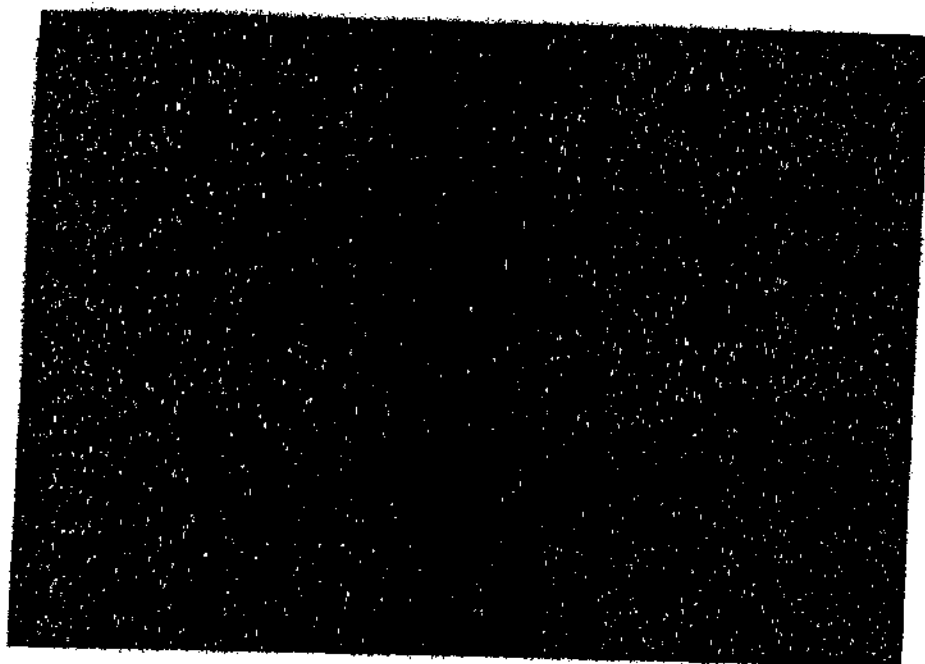
**2.3. Địa điểm và phạm vi đầu tư:**

- Vị trí xây dựng công trình có tọa độ địa lý  $9^{\circ}20'18''$  N và  $104^{\circ}50'18''$  E thuộc kênh Nhị Biện, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Phạm vi XDCT được xây dựng trên phạm vi kênh Biên Nhị dài khoảng 4km (tính từ cống Biện Nhị ra ngoài cửa biển Khánh Hội).



*Hình vị trí xây dựng công trình*



*Hình phạm vi xây dựng công trình*

### 3. DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ VÀ CƠ CẤU NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ:

3.1. Tổng mức đầu tư dự kiến: 134.163.535.000 đồng

(Bảng chữ: Một trăm ba mươi bốn tỷ, một trăm sáu mươi ba triệu, năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng)

Trong đó:

ĐVT: VNĐ

Chi phí xây dựng công trình:	83.039.354.000
Chi phí quản lý dự án:	1.500.349.000
Chi phí tư vấn ĐTXD:	6.118.043.000
Chi phí khác:	6.278.552.000
Chi đền bù, giải phóng mặt bằng:	19.353.684.000
Chi phí dự phòng:	17.873.553.000

Bảng tổng hợp chi phí XDCT

STT	TÊN HẠNG MỤC	ĐVT	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	GIÁ TRỊ XDCT
1	Hạng mục đã thi công hoàn thành				34.606.201.848
	Nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu	Hệ thống	1,00	34.743.239.270	34.606.201.848
2	Hạng mục điều chỉnh bổ sung				48.433.152.166
-	Kè bảo vệ bờ khu neo đậu tàu	m	326,00	73.995.027	24.122.378.894
-	Kè bảo vệ bờ kết hợp neo đậu tàu 200CV	m	100,00	200.551.683	20.055.168.271
-	Trụ neo tàu bổ sung	trụ	13,00	211.242.539	2.746.153.002
-	Hàng rào bảo vệ	m	486,70	1.200.000	584.040.000
-	Đường công vụ	m	119,0	7.776.571	925.412.000
	<b>GIÁ TRỊ XDCT</b>				<b>83.039.354.000</b>

Bảng khái toán kinh phí đầu tư

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	KÝ HIỆU	CÁCH TÍNH	THÀNH TIỀN
1	CHI PHÍ XÂY DỰNG SAU THUẾ	Gx0	Gx0	83.039.354.000
1	Hạng mục đã thi công hoàn thành	Gx01	Tổng hợp	34.606.201.848
-	Nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu		Đã thực hiện	34.606.201.848
2	Hạng mục điều chỉnh, bổ sung	Gx02	Tổng hợp	48.433.152.166
-	Kè bảo vệ bờ khu neo đậu tàu	-	Bảng tính	24.122.378.894
-	Kè bảo vệ bờ kết hợp neo đậu tàu 200CV	-	Bảng tính	20.055.168.271
-	Trụ neo tàu bổ sung	-	Bảng tính	2.746.153.002
-	Hàng rào bảo vệ	-	Bảng tính	584.040.000

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	KÝ HIỆU	CÁCH TÍNH		THÀNH TIỀN
-	Đường công vụ	-	Bảng tính		925.412.000
II	CHI PHÍ THIẾT BỊ	G <sub>TB</sub>	Bảng tính		
III	CHI PHÍ GPMB	G <sub>GPMB</sub>	Bảng tính		19.353.684.000
IV	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	G <sub>QLDA</sub>	1,966%	x (G <sub>XO1</sub> +G <sub>TBT</sub> )	1.500.349.000
V	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐTXD	G <sub>TV</sub>	t <sub>i</sub>		6.118.043.000
1	Chi phí khảo sát	t <sub>1</sub>	Tổng hợp		1.145.770.334
-	Chi phí khảo sát phục vụ lập dự án	-	Đã thực hiện		149.721.000
-	Chi phí khảo sát phục vụ điều chỉnh dự án	-	Đã thực hiện		244.426.000
-	Chi phí khảo sát phục vụ TKBVTC (hạng mục đã hoàn thành và nghiệm thu)	-	Đã thực hiện		714.539.334
-	Chi phí khảo sát phục vụ điều chỉnh dự án	-	Theo hợp đồng		37.085.000
2	Chi phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi	t <sub>2</sub>	Đã thực hiện theo QĐ1627/QĐ-UBND ngày 27/10/2015		274.364.414
3	Chi phí điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi (chi phí điều chỉnh dự án)	t <sub>3</sub>	Đã thực hiện theo QĐ1614/QĐ-UBND ngày 20/09/2019		201.583.000
4	Chi phí thiết kế BVTC các hạng mục đã hoàn thành và nghiệm thu	t <sub>4</sub>			776.129.946
-	Thiết kế nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu	-	Đã thực hiện		597.504.946
-	Kè bảo vệ bờ kết hợp neo đậu tàu 200CV và kè bảo vệ bờ khu neo đậu	-	Đã thực hiện		178.625.000
5	Chi phí thiết kế BVTC các hạng mục điều chỉnh, bổ sung	t <sub>5</sub>	1,029%	x G <sub>XO2</sub>	498.386.511
6	Chi phí thẩm tra	t <sub>6</sub>			224.703.185
-	Chi phí thẩm tra TKBVTC - dự toán hạng mục kè kết hợp neo đậu tàu 200CV và kè bảo vệ bờ khu neo đậu (đã hoàn thành và nghiệm thu)	t <sub>6-1</sub>	Đã thực hiện		111.888.000
-	Chi phí thẩm tra hạng mục điều chỉnh, bổ sung	t <sub>6-2</sub>			
+	Chi phí thẩm tra thiết kế	-	0,120%	x G <sub>XO2</sub>	58.006.373
+	Chi phí thẩm tra dự toán	-	0,113%	x G <sub>XO2</sub>	54.808.812
7	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu	t <sub>7</sub>	Tổng hợp		145.866.782
-	Chi phí lựa chọn nhà thầu xây lắp	t <sub>7-1</sub>			
-	Chi phí lập HSMT thi công XD hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống báo hiệu và trụ neo tàu (hạng mục đã thi công hoàn thành)	-	Đã thực hiện		21.715.000
-	Chi phí đánh giá hồ sơ mời thầu thi công XD hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống báo hiệu và trụ neo tàu (hạng mục đã thi công hoàn thành)	-	Đã thực hiện		29.421.000
-	Chi phí lập và đánh giá hồ sơ mời thầu các hạng mục điều chỉnh, bổ sung	-	0,168%	x G <sub>XO2</sub>	81.422.717

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	KỶ HIỆU	CÁCH TÍNH	THÀNH TIỀN
*	Chi phí lựa chọn nhà thầu tư vấn	t <sub>1,2</sub>		
-	Chi phí lập HSMT giám sát thi công hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống báo hiệu và trụ neo tàu (hạng mục đã thi công hoàn thành)	-	Đã thực hiện	724.000
-	Chi phí lựa chọn nhà thầu tư vấn các hạng mục điều chỉnh bổ sung	-	0,752% x (t <sub>1,2</sub> + t <sub>3</sub> + t <sub>4</sub> )	12.584.065
8	Chi phí giám sát thi công xây dựng	t <sub>8</sub>		1.871.586.695
-	Hạng nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu (đã thi công hoàn thành)	-	Đã thực hiện	668.716.000
-	Chi phí giám sát rà phá bom mìn vật nổ (đã thi công hoàn thành)	-	Đã thực hiện	28.631.000
-	Hạng mục các hạng mục điều chỉnh, bổ sung	-	2,4245% x G <sub>XD2</sub>	1.174.239.695
9	Chi phí khảo sát lập phương án thi công, dự toán kinh phí đo đạc lập bản đồ địa chính cảm mốc GPMB	t <sub>9</sub>	Đã thực hiện	42.770.000
10	Chi phí điều tra hiện trạng, lập phương án bồi thường	t <sub>10</sub>	Đã thực hiện	37.482.000
11	Chi phí lập báo cáo tác động môi trường	t <sub>11</sub>	Đã thực hiện	305.444.000
12	Chi phí điều chỉnh nội dung báo cáo tác động môi trường	t <sub>12</sub>	Đã thực hiện	72.766.000
13	Chi phí thí nghiệm kiểm định chất lượng công trình	t <sub>13</sub>	Theo QĐ1627/QĐ-UBND ngày 27/10/2015	521.190.000
VI	CHI PHÍ KHÁC	G <sub>K</sub>	G <sub>K</sub>	6.278.552.000
1	Chi phí rà phá bom mìn	k <sub>1</sub>	Đã thực hiện	2.889.948.000
2	Chi phí hạng mục chung các hạng mục điều chỉnh bổ sung (hạng mục chưa thi công)	k <sub>2</sub>		1.452.994.565
-	Chi phí công trình tạm phục vụ thi công	-	1,00% x G <sub>XD</sub>	484.331.522
-	Chi phí một số công tác không xác định được khối lượng từ thiết kế	-	2,00% x G <sub>XD</sub>	968.663.043
3	Chi phí bảo hiểm			570.859.217
-	Chi phí bảo hiểm XDCT hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống báo hiệu và trụ neo tàu (hạng mục đã thi công hoàn thành)	-	Đã thực hiện	183.394.000
-	Chi phí bảo hiểm XDCT các hạng mục điều chỉnh bổ sung (hạng mục chưa thi công)	k <sub>3</sub>	0,80% x G <sub>XD</sub>	387.465.217
4	Chi phí bảo hiểm thiết bị	k <sub>4</sub>		-
5	Chi phí bảo đảm an toàn giao thông thủy	k <sub>5</sub>	0,30% x G <sub>XD2</sub>	145.299.456
6	Chi phí kiểm toán, thẩm tra phê duyệt quyết toán	k <sub>6</sub>	Tổng hợp	1.060.035.357
-	Chi phí kiểm toán	-	0,5536% x V x 1.1	817.072.792
-	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	-	0,3622% x V x 50%	242.962.564
7	Các khoản lệ phí	k <sub>7</sub>	Tổng hợp	159.415.693
-	Lệ phí thẩm định dự án ĐTXDCT	-	Đã thực hiện theo QĐ1627/QĐ-UBND ngày 27/10/2015	15.624.567

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	KÝ HIỆU	CÁCH TÍNH	THÀNH TIỀN
-	Lệ phí thẩm định điều chỉnh dự án ĐTXDCT		0,0116% x V	15.624.567
-	Lệ phí thẩm định TKBVTC và dự toán hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống báo hiệu và trụ neo tàu ( đã thi công hoàn thành)		Đã thực hiện	54.164.306
-	Lệ phí thẩm định TKBVTC các hạng mục điều chỉnh, bổ sung ( hạng mục chưa thi công)	-	0,0783% x G <sub>XD</sub>	37.928.484
-	Lệ phí thẩm định dự toán các hạng mục điều chỉnh bổ sung (hạng mục chưa thi công)	-	0,0745% x G <sub>XD</sub>	36.073.769
VII	<b>TỔNG MỨC ĐẦU TƯ TRƯỚC DỰ PHÒNG</b>	V	G <sub>XD</sub> +G <sub>TĐ</sub> + G <sub>QLDA</sub> +G <sub>TV</sub> +G <sub>MĐ</sub> +G <sub>K</sub>	<b>116.289.982.000</b>
VII	<b>CHI PHÍ DỰ PHÒNG</b>	G <sub>DP</sub>		<b>17.873.553.000</b>
IX	<b>TỔNG MỨC ĐẦU TƯ</b>	V	V+G <sub>DP</sub>	<b>134.163.535.000</b>

### 3.2. Nguồn vốn đầu tư:

- Nguồn vốn đầu tư dự án gồm:

+ Nguồn vốn ngân sách trung ương: 113.115.335.000 đồng gồm chi phí đầu tư xây dựng các hạng mục công trình được quy định trong Nghị định 67/2014/NĐ-CP, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn, chi phí khác và dự phòng phí tương ứng. Ngân sách Trung ương hỗ trợ theo trương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững giai đoạn 2016+ 2020.

+ Nguồn vốn ngân sách địa phương: 21.048.200.000 đồng gồm chi phí đền bù giải phóng mặt bằng và dự phòng phí tương ứng.

### 4. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN:

Dự án dự kiến thực hiện trong 5 năm:

➤ Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: năm 2015

▪ Lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

➤ Giai đoạn thực hiện đầu tư: 2016 + 2020

▪ Khảo sát và lập dự án đầu tư XDCT.

▪ Thẩm định dự án đầu tư XDCT, trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

▪ Lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán (TKBVTC).

▪ Thẩm tra TKBVTC và dự toán.

▪ Lập hồ sơ mời thầu, tổ chức đấu thầu, phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu,

chọn nhà thầu thi công xây lắp.

▪ Tiến hành thi công xây dựng các hạng mục công trình.

▪ Nghiệm thu, bàn giao, quyết toán công trình và đưa công trình vào sử dụng.

Bảng phân kỳ đầu tư thực hiện dự án

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	GIÁ TRỊ KDCY	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG								NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
					Năm 2015 +2018		Năm 2019		Năm 2020		Sau năm 2020		
					Khối lượng	Tính tiền	Khối lượng	Tính tiền	Khối lượng	Tính tiền	Khối lượng	Tính tiền	
1	<b>CHI PHÍ XÂY DỰNG SAU THUÈ</b>	83.039.354.900											
1	Hạng mục đã thi công hoàn thành	34.606.201.848											
	<i>Ngoi vés tuàng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu</i>	34.606.201.848	Hệ thống	1,0	1,0	34.606.201.848							
2	Hạng mục điều chỉnh, bổ sung	48.433.152.186											
	Kê bảo vệ bờ khu neo đậu tàu	24.122.378.894	m	326,0					120	9.500.800.000	286	14.622.378.894	
	Kê bảo vệ bờ kết hợp neo đậu tàu 100CV	20.855.168.271	m	188,0			33	5.685.856.098	67	13.370.112.188			
	Trụ neo tu bổ sung	2.746.153.002	trụ	13,0					13	2.746.153.002			
	Hàng rào bảo vệ	584.940.880	m	486,7					487	584.048.008			
	Đường công vụ	925.412.080	m	119,0					119	925.412.008			
II	<b>CHI PHÍ THIẾT BỊ</b>												
III	<b>CHI PHÍ CPAIB</b>	19.353.664.000											19.353.664.000
IV	<b>CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN</b>	1.500.349.000				404.312.898		404.312.098		484.312.898		267.412.787	
V	<b>CHI PHÍ TƯ VẤN DTXĐ</b>	6.110.043.080				3.405.970.694		1.426.505.870		566.269.452		719.296.851	
1	<i>Chi phí khảo sát</i>	1.145.770.334											
	<i>Chi phí khảo sát phục vụ lập dự án</i>	149.721.000				149.721.000							
	<i>Chi phí khảo sát phục vụ điều chỉnh dự án</i>	244.426.000				244.426.000							
	<i>Chi phí khảo sát phục vụ TKBVTC (hạng mục đã hoàn thành và nghiệm thu)</i>	714.538.334				714.538.334							
	<i>Chi phí khảo sát phục vụ điều chỉnh dự án</i>	37.085.000						37.085.000					
2	<i>Chi phí lập báo cáo nghiệm cứu khả thi</i>	274.364.414				274.364.414							

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	GIÁ TRỊ XDCT	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG								NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG Năm 2019
					Năm 2015 +2018		Năm 2019		Năm 2020		SỐ NĂM 2020		
					Khối lượng	Tính tiền	Khối lượng	Tính tiền	Khối lượng	Tính tiền	Khối lượng	Tính tiền	
3	Chi phí điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi (điều chỉnh dự án)	201.683.080					201.683.080						
4	Chi phí thiết kế BVTC các hạng mục đã hoàn thành và nghiệm thu	776.129.946											
-	Thiết kế nạn vật lướng, hệ thống phao tiêu hóa hiệu và trụ neo sâu	597.504.946			597.504.946								
-	Kê báo vệ bờ kết hợp neo đầu tàu 200CV và kê báo vệ bờ khi neo đầu	178.625.000			178.625.000								
5	Chi phí thiết kế BVTC các hạng mục điều chỉnh, bổ sung	498.386.511					498.386.511						
4	Chi phí thẩm tra	224.703.185											
-	Chi phí thẩm tra TKBVTC - dự toán hạng mục kê kết hợp neo đầu tàu 200CV và kê báo vệ bờ khi neo đầu (đã hoàn thành và nghiệm thu)	111.888.000			111.888.000								
-	Chi phí thẩm tra hạng mục điều chỉnh, bổ sung												
+	Chi phí thẩm tra thiết kế	58.006.373					58.006.373						
+	Chi phí thẩm tra dự toán	54.808.812					54.808.812						
7	Chi phí lập hồ sơ môi trường, đánh giá hồ sơ dự thảo	145.866.782											
-	Chi phí lựa chọn nhà thầu xây lắp												
-	Chi phí lập HSMT thi công XD hạng mục Nạn vật lướng, hệ thống báo hiệu và trụ neo sâu (hạng mục đã thi công hoàn thành)	21.715.000			21.715.000								

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	GIÁ TRỊ XỐT	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG								NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	
					Năm 2015 +2018		Năm 2019		Năm 2020		Sau năm 2020		Năm 2019	
					Khối lượng	Tính tiền	Khối lượng	Tính tiền	Khối lượng	Tính tiền	Khối lượng	Tính tiền		
-	Chi phí đánh giá môi trường chi công XD hạng mục Nạo vét luống, hệ thống báo hiệu và trụ neo đầu (hạng mục đã thi công hoàn thành)	29.421.000				29.421.000								
-	Chi phí lập và đánh giá hồ sơ môi trường các hạng mục điều chỉnh, bổ sung	81.422.717					81.422.717							
*	Chi phí lựa chọn nhà thầu tư vấn													
-	Chi phí lập HSMT giám sát thi công hạng mục Nạo vét luống, hệ thống báo hiệu và trụ neo đầu (hạng mục đã thi công hoàn thành)	724.000				724.000								
-	Chi phí lựa chọn nhà thầu tư vấn các hạng mục điều chỉnh hồ sơ	12.584.065					12.584.065							
8	Chi phí giám sát thi công xây dựng	1.871.586.695												
-	Hạng mục nạo vét luống, hệ thống phao neo báo hiệu và trụ neo đầu (đã thi công hoàn thành)	668.716.000				668.716.000								
-	Chi phí giám sát rà soát bơm mìn vật nổ (đã thi công hoàn thành)	28.631.000				28.631.000								
-	Hạng mục các hạng mục điều chỉnh, bổ sung	1.174.239.695						409.863.392		409.863.392		354.512.910		
9	Chi phí khảo sát lập phương án thi công, dự toán kinh phí dự án lập bản đồ địa chính cầm mốc CPMB	42.770.800				42.770.800								
10	Chi phí điều tra hiện trạng, lập phương án bồi thường	37.482.008				37.482.008								
11	Chi phí lập báo cáo tác động môi trường	305.444.800				305.444.800								
12	Chi phí điều chỉnh nội dung báo cáo tác động môi trường	72.766.800						72.766.800						



STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	GIÁ TRỊ XOCT	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG								NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
					Năm 2015 +2016		Năm 2019		Năm 2020		Sau năm 2020		
					Khối lượng	Tính tiền	Khối lượng	Tính tiền	Khối lượng	Tính tiền	Khối lượng	Tính tiền	
13	Chi phí thí nghiệm kiểm định chất lượng công trình	521.198.000								156.406.060		364.783.940	
VII	<b>CHI PHÍ KHÁC</b>	<b>6.276.552.008</b>			<b>3.143.138.873</b>		<b>742.887.876</b>		<b>1.596.431.313</b>		<b>786.982.227</b>		
1	Chi phí rà phá bom mìn	2.889.948.880			2.889.948.880								
2	Chi phí hạng mục chung các hạng mục điều chỉnh bổ sung (hạng mục chưa thi công)	1.452.994.565											
-	Chi phí công trình tạm phục vụ thi công	484.331.522					169.053.866		169.053.866			146.223.789	
-	Chi phí một số công tác không xác định được khối lượng từ thiết kế	968.663.043					338.107.733		338.107.733			292.447.576	
3	Chi phí bảo hiểm	570.899.217											
-	Chi phí bảo hiểm XDCT hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống bao lều và trụ neo lều (hạng mục đã thi công hoàn thành)	183.394.000			183.394.000								
-	Chi phí bảo hiểm XDCT các hạng mục điều chỉnh bổ sung (hạng mục chưa thi công)	387.465.217							241.241.428			146.223.789	
4	Chi phí bảo hiểm thiết bị												
5	Chi phí bảo đảm an toàn giao thông thủy	145.299.456					145.299.456						
6	Chi phí kiểm toán, thẩm tra phê duyệt quyết toán	1.850.035.357											
-	Chi phí kiểm toán	817.072.792							653.658.234			163.414.558,42	
-	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	242.962.564							194.370.052			48.592.512,89	
7	Các khoản lệ phí	159.416.593											
-	Lệ phí thẩm định dự án ĐTXDCT	15.624.567			15.624.567								
-	Lệ phí thẩm định điều chỉnh dự án ĐTXDCT	15.624.567					15.624.567						

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	GIÁ TRỊ XDCT	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG								NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG		
					Năm 2015 -2018		Năm 2019		Năm 2020		Sau năm 2020		Năm 2019		
					Khối lượng	Tính tiền	Khối lượng	Tính tiền	Khối lượng	Tính tiền	Khối lượng	Tính tiền			
-	Lệ phí thẩm định TKBVTC và dự toán hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống báo hiệu và trụ neo tàu ( đã thi công hoàn thành)	54.164.306				54.164.306									
-	Lệ phí thẩm định TKBVCT các hạng mục điều chỉnh, bổ sung ( hạng mục chưa thi công)	37.928.484					37.928.484								
-	Lệ phí thẩm định dự toán các hạng mục điều chỉnh bổ sung (hạng mục chưa thi công)	36.073.769					36.073.769								
VIII	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ TRƯỚC DỰ PHÒNG	116.289.982.000				41.559.615.513		9.257.981.934		29.692.738.045		16.425.990.679		19.353.684.008	
IX	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	17.873.553.800					11,6%	1.876.636.167		11,63%	3.453.056.655,07		11.649.344.178		1.694.516.000
X	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	134.163.535.008				41.559.615.513		10.334.598.101		33.145.786.700		28.075.334.857		21.048.200.000	
XI	TỔNG CỘNG	134.163.535.000						85.048.008.080				28.075.335.088		21.048.200.080	
								113.115.335.000						21.048.200.008	

## **5. CHI PHÍ LIÊN QUAN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN - CHI PHÍ VẬN HÀNH DỰ ÁN**

### **5.1. Chi phí liên quan trong quá trình thực hiện:**

- Các chi phí liên quan trong quá trình thực hiện, bao gồm: Chi phí lập, thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

- Chi phí lập, thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư:

+ Chi phí lập, thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

+ Nguồn vốn thực hiện: vốn chuẩn bị đầu tư của dự án (theo Khoản 2, Điều 15, Luật đầu tư công số 49/2014/QH-13).

### **5.2. Chi phí vận hành dự án:**

- Chi phí vận hành dự án chủ yếu là Chi phí duy tu theo định kỳ.

- Nguồn vốn thực hiện chi phí vận hành: Từ nguồn chi phí hoạt động thường xuyên của Ban Quản lý các cảng cá và các nguồn vốn hợp pháp khác.

## **6. PHÂN TÍCH TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG, HIỆU QUẢ KINH TẾ XÃ HỘI:**

### **6.1. Phân tích tác động môi trường:**

#### **a. Tác động môi trường của dự án:**

- Nguyên nhân ảnh hưởng tiêu cực chủ yếu của việc triển khai dự án có thể được phân thành 3 loại: (a) do vị trí; (b) do xây dựng; (c) do hoạt động; kể cả giao thông tàu thuyền và chất thải, bốc xếp và vận tải đường bộ. Về vị trí bao hàm việc tồn tại của các công trình và vị trí phát triển. Xây dựng bao gồm các hoạt động xây dựng ở dưới sông và trên đất liền, nạo vét, thanh thải vật liệu nạo vét và vận tải vật liệu xây dựng. Hoạt động của khu neo đậu gồm các yếu tố liên quan đến tàu thuyền như giao thông tàu thuyền chất thải và khí thoát của tàu thuyền; các yếu tố liên quan đến hàng hóa như bốc xếp lưu kho hàng hóa.

- Đối với sa bồi phát sinh do quá trình xây dựng các công trình, điều duy nhất có thể thực hiện là hạn chế khối lượng sa bồi phát sinh bằng cách thực hiện những biện pháp quản lý chặt chẽ, đặc biệt là tại những nơi đổ đất nạo vét và việc thực hiện những kỹ thuật thi công gây ít ảnh hưởng đến môi trường nước.

- Các khía cạnh môi trường cần xem xét liên quan đến việc phát triển được phân thành 9 nhóm: (a) chất lượng nước; (b) Thủy văn ven biển; (c) ô nhiễm đáy; (d) sinh thái biển và ven biển; (e) chất lượng không khí; (f) tiếng ồn và độ rung; (g) quản lý chất thải; (h) chất lượng cảnh quan; (i) tác động văn hóa - xã hội.

#### **b. Các giải pháp khắc phục môi trường:**

- Xây dựng trình tự thi công các công trình hợp lý, phù hợp với điều kiện khí hậu tự nhiên khu vực, tránh thi công ô ạt, tập trung cùng một lúc hoặc kéo dài gây ảnh hưởng tiến độ và môi trường.

- Việc thi công các công tác đóng cọc, công tác bê tông nên tiến hành vào ban ngày, không thi công vào ban đêm gây ảnh hưởng đến sinh hoạt, giờ nghỉ của người dân. Các phương tiện thi công phải có các tín hiệu cảnh báo tránh tai nạn và phải tuyệt đối tuân thủ các nội quy qui định đối với phương tiện qua lại trong khu vực xây dựng.

- Giáo dục ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường đối với các công nhân thi công công trình, dân cư sống tại khu vực không vứt rác sinh hoạt xuống lòng kênh.

- Khi neo khai thác, tất cả xăng dầu dự trữ trên tàu thuyền đều phải có biện pháp bảo vệ hoặc mang ra khỏi tàu nhằm giảm nhẹ thiệt hại do cháy nổ, tràn dầu ra mặt nước làm ô nhiễm môi trường.

- Ban quản lý dự án cần phối hợp với các cơ quan chức năng thường xuyên tuyên truyền, tập huấn công tác neo cập tàu khai thác cho người dân khi cập cảng.

## 6.2. Phân tích hiệu quả kinh tế xã hội:

Việc điều chỉnh dự án “Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau” là cần thiết mang lại lợi ích về kinh tế xã hội như sau:

- *Về mặt kinh tế:* Việc điều chỉnh vị trí xây dựng phù hợp với định hướng phát triển lâu dài của địa phương tạo tiền đề cho các hoạt động kinh tế khu vực phát triển như chế biến thủy sản, dịch vụ hậu cần nghề cá ..., tạo công ăn việc làm cho người lao động, thúc đẩy kinh tế xã hội địa phương phát triển.

- *Về xã hội:* Việc điều chỉnh dự án để công trình sớm được đưa vào khai thác sử dụng sẽ giải quyết được khó khăn trong công tác phòng chống lụt, bão hàng năm tại địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho các phương tiện đánh bắt có chỗ neo đậu tránh bão an toàn trong điều kiện thời tiết có nhiều cơn bão lớn xảy ra gần đây, giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và phương tiện khai thác hải sản, tạo lòng tin cho ngư dân yên tâm đi đánh bắt xa bờ góp phần đảm bảo an ninh quốc phòng, giữ gìn biển đảo, đồng thời đáp ứng điều kiện hậu cần dịch vụ phát triển nghề cá của tỉnh, đảm bảo an toàn giao thông thủy và hiệu quả đầu tư công trình.

## 7. PHÂN CHIA CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN (NẾU CÓ):

Dự án tổng thể, không phân chia các dự án thành phần.

## 8. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

### 8.1. Lập, thẩm định, quyết định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư:

Thực hiện theo Điều 27, Luật đầu tư công số 49/2014/QH13:

- Sở Nông nghiệp & PTNT lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

- Bộ kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng Bộ Tài chính thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn.

- UBND tỉnh Cà Mau quyết định chủ trương đầu tư của dự án.

- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,
- Hình thức điều hành, quản lý dự án: Ban quản lý dự án công trình Nông nghiệp và PTNT thực hiện.

### 8.2. Lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án:

Thực hiện theo Khoản 3, Điều 44, Luật đầu tư công số 49/2014/QH13, và Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

### 8.3. Thực hiện đầu tư xây dựng công trình:

Thực hiện theo Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; Nghị định số 46/2015/NĐ - CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và các văn bản khác có liên quan.

### 8.4. Quản lý dự án sau đầu tư:

Dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau sau khi đầu tư hoàn thành sẽ bàn giao cho Ban quản lý các cảng cá quản lý khai thác sử dụng.

Trên đây là nội dung Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (điều chỉnh) dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cà Mau. / *W-ONE*

#### Nơi nhận:

- UBND tỉnh Cà Mau;
- Sở KH&ĐT tỉnh Cà Mau (thẩm định);
- Lưu: VT, PQLXDCT.

